

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2023

Số: /2023/TTr-HĐQT

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 1 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 23/03/2021;

Ngày 10/03/2023, Công ty cổ phần xây dựng số 1 đã hoàn thành việc lập và công bố thông tin Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán Việt Nam (AASC). Báo cáo tài chính năm 2022 được Công ty công bố trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và website Công ty.

Tóm tắt một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính năm 2022 của công ty như sau:

### A. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

#### 1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022
1	Tổng Doanh thu	429.289.093.699
2	Lợi nhuận trước thuế	5.472.348.516
3	Lợi nhuận sau thuế	4.071.879.707

(Nguồn số liệu: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 tại BCTC đã được kiểm toán)

#### 2. Bảng cân đối kế toán (tóm tắt) tại ngày 31/12/2022:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	01/01/2022
I	Tổng tài sản	678.052.574.331	834.290.706.776
1	Tài sản ngắn hạn	614.866.268.389	769.560.018.908
	Tiền và các khoản tương đương tiền	465.348.056	12.134.581.417
	Đầu tư tài chính ngắn hạn	300.000.000	1.650.000.000
	Các khoản phải thu ngắn hạn	463.140.004.844	484.745.465.121
	Hàng tồn kho	150.960.915.489	270.750.774.446
	Tài sản ngắn hạn khác		279.197.924

STT	Chi tiêu	31/12/2022	01/01/2022
<b>2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>63.186.305.942</b>	<b>64.730.687.868</b>
	Phải thu dài hạn	50.000.000	50.000.000
	Tài sản cố định	11.981.758.273	13.386.332.557
	Bất động sản đầu tư	47.489.540.896	48.932.675.212
	Tài sản dở dang dài hạn	1.630.453.207	1.352.675.429
	Đầu tư tài chính dài hạn	1.455.305.171	105.305.171
	Tài sản dài hạn khác	579.248.395	903.699.499
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>678.052.574.331</b>	<b>834.290.706.776</b>
<b>1</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>427.229.562.651</b>	<b>588.331.491.803</b>
<b>1.1</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>426.963.926.651</b>	<b>587.944.251.803</b>
	<i>Trong đó:</i>		
	- Phải trả người bán ngắn hạn	178.142.778.771	196.260.526.428
	- Phải trả ngắn hạn khác	89.890.129.931	177.758.969.397
	- Vay ngắn hạn	84.690.358.268	116.425.196.712
<b>1.2</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>265.636.000</b>	<b>387.240.000</b>
	Phải trả dài hạn khác	265.636.000	387.240.000
<b>2</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>250.823.011.680</b>	<b>245.959.214.973</b>
	<i>Trong đó:</i>		
	- Vốn góp của chủ sở hữu	120.000.000.000	120.000.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	86.000.164	86.000.164
	- Quỹ đầu tư phát triển	70.020.770.628	70.020.770.628
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	60.716.240.888	55.852.444.181

(Nguồn số liệu: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022 tại BCTC đã được kiểm toán)

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 1 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nơi nhận:**

- Như k/g;
- Lưu, TCKT, TK

**Nguyễn Khắc Hải**